

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2020/HSPT

Ngày: 29-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức; bà Lê Thị Thanh Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 268/2020/TLPT-HS ngày 01/10/2020 đối với bị cáo Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo Q đối với bản án sơ thẩm số 215/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1992; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 11, xã E, huyện R, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: T và bà: Y; Bị cáo có vợ là: U và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Q nảy sinh ý định mua ma túy loại cây thuốc phiện về bán lại kiếm lời. Vào ngày 20/02/2020, đối tượng tên I (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trú tại: Huyện O, tỉnh Gia Lai gọi điện cho Q hỏi có mua cây thuốc phiện không? Q đồng ý mua với giá 1.700.000đ/1kg. Cả hai thỏa thuận, I đóng gói thành kiện hàng gửi đến thành phố W cho Q qua nhà xe khách. Sau đó, Q sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu hồng đăng tin bán cây thuốc phiện trên mạng xã hội Facebook với giá 2.300.000đ/1kg thì có đối tượng nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố W liên hệ với Q hỏi mua 3kg cây thuốc phiện. Cả hai thỏa thuận giá 3kg cây thuốc phiện là 6.200.000 đồng

và hẹn giao hàng trên địa bàn thành phố W. Đến chiều ngày 24/02/2020, Q nhờ chị P (là chị vợ của Q) đến Bến xe phía Bắc tỉnh Đắk Lắk nhận giúp thùng hàng. Sau khi nhận được hàng, chị P mang về rẫy của gia đình tại thị trấn A, huyện S, tỉnh Đắk Nông để. Đến chiều ngày 25/02/2020, Q gọi điện nhờ chị P gửi về thành phố W qua tuyến xe Bus Đắk Nông – Đắk Lắk. Sau đó, Q sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, kèm sim số 0935.927.567 gọi cho D nhờ đến điểm dừng xe Bus ở đường F, thành phố W nhận và mang đi giao cho khách mua thì S đồng ý. Hưng điều khiển xe mô tô hiệu Holder, biển số 76M4 – 1900 đến nhận và mang đến khu vực đường G, thành phố W thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố W kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ: 01 thùng Carton, kích thước (20x20)cm x 1m, bên trong có chứa 149 thân cây thực vật màu xanh có quả cây thực vật màu xanh, lá thực vật màu xanh và thân cây thực vật màu xanh, đã niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 164/GĐMT-PC09 ngày 03/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Thân, quả cây thực vật còn tươi đựng trong 01 thùng Carton gửi giám định chứa thành phần Codeine và Morphine, khối lượng 1.700gam.

- Lá cây thực vật còn tươi đựng trong 01 túi nylon gửi giám định chứa thành phần Codeine và Morphine, khối lượng 120gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1394/C09-TT3 ngày 25/5/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Toàn bộ thân, lá và quả cây gửi giám định là cây thuốc phiện (Anh túc, Á phiện) có tên khoa học là: *Papaver somniferum* L, thuộc họ Anh túc, có tên khoa học là: *Papaveraceae* Juss.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 215/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/8/2020, bị cáo Q làm đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Q 02 năm 03 tháng tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo xin giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo. HĐXX xét thấy:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai mà bị cáo khai tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, đánh giá trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 25/02/2020 Q có hành vi nhờ D mang 01 thùng Catton, kích thước (20x20)cm x 1m, bên trong có chứa 1820gam thuốc phiện tươi đi bán cho đối tượng nam giới (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thì bị phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Về mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX phúc thẩm cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Q – Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 215/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Xử phạt: Bị cáo Q 02 (hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/02/2020 đến ngày 06/3/2020.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT I an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND T.p Buôn Ma Thuột;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- VKSND T.p Buôn Ma Thuột ;
- Công an T.p Buôn Ma Thuột ;
- Chi cục T.H.A.DS T.p W;
- Cơ quan T.H.A HS Công an
T.p W;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Bằng